



## **MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA, CƠ HỘI VIỆC LÀM CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG**

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân chuyên ngành Ngân hàng theo định hướng tiệm cận được những tiêu chuẩn tiên tiến, hiện đại, quốc tế về cả ba mặt: kiến thức, kỹ năng và thái độ nhằm đạt được tiêu chuẩn tốt trên cơ sở phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (nhân sự giảng dạy trình độ cao; cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy bảo đảm tiêu chuẩn; đáp ứng đầy đủ về mặt số lượng và chất lượng các tài liệu học tập...), áp dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến và nội dung chương trình giảng dạy tiệm cận theo chuẩn quốc tế. Mặt khác, chương trình đào tạo cũng đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu làm việc trong môi trường quốc tế của sinh viên tốt nghiệp.

Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, nhất là những kiến thức về nghiệp vụ và quản trị ngân hàng, giúp cho sinh viên có năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách, quản trị và thực hành các nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng. Đặc trưng nổi bật của chương trình là nội dung kiến thức tương thích ở mức độ cao với các chương trình đào tạo cùng chuyên ngành ở các nước tiên tiến. Ngoài ra, chương trình còn trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, về hoạt động kinh doanh trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, tạo dựng nền tảng cho sự thành công và phát triển nghề nghiệp trong tương lai.

Sinh viên tốt nghiệp có tính độc lập, tự chủ; có phẩm chất đạo đức tốt, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp; có kỹ năng tin học, kỹ năng giao tiếp tốt, sử dụng được tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp.

#### **1.2. Chuẩn đầu ra**

Sinh viên chuyên ngành Ngân hàng khi tốt nghiệp có các năng lực sau:

##### **1.2.1. Kiến thức**

##### **Kiến thức cơ bản**

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kiến thức cơ bản
----	---------------------	--------------------------------------

1	CĐR1	Có được nền kiến thức kinh tế và quản lý chung có tính chất nền tảng và công cụ cho các hoạt động nghề nghiệp
2	CĐR2	Có được nền kiến thức kinh tế và quản lý chung có tính chất nền tảng và công cụ cho các hoạt động nghiên cứu và tự đào tạo.

### **Kiến thức nghề nghiệp**

TT	Mã CĐR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kiến thức nghề nghiệp
1	CĐR3	Hiểu rõ những kiến thức tiên tiến, hiện đại trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng nói chung cũng như lĩnh vực ngân hàng nói riêng đáp ứng tốt những yêu cầu cụ thể của hoạt động nghề nghiệp
2	CĐR4	Hiểu rõ những kiến thức tiên tiến, hiện đại trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng nói chung cũng như lĩnh vực ngân hàng nói riêng để có khả năng nghiên cứu tự đào tạo phát triển kiến thức chuyên ngành.

### **1.2.2. Kỹ năng**

#### **Kỹ năng cơ bản**

TT	Mã CĐR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng cơ bản
1	CĐR5	Tự tin, độc lập và chủ động trong công việc
2	CĐR6	Có khả năng tự đào tạo để thích ứng với những yêu cầu đa dạng của thực tiễn công tác
3	CĐR7	Có khả năng thực hiện các nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu
4	CĐR8	Có kỹ năng truyền thông và giao tiếp phục vụ các hoạt động nghề nghiệp
5	CĐR9	Chủ trì, dẫn dắt, phối hợp, làm việc nhóm
6	CĐR10	Có thể giao tiếp và giải quyết công việc trong môi trường quốc tế với trình độ tiếng Anh IELTS 4.5 (hoặc tương đương) trở lên
7	CĐR11	Sử dụng thông thạo các công cụ công nghệ thông tin, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp (đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao quy định

		tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 03 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).
--	--	--

### **Kỹ năng nghề nghiệp**

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng nghề nghiệp
1	CĐR12	Tổ chức và thực hành các nghiệp vụ ngân hàng như: huy động vốn, kế toán, tín dụng, giao dịch, ngân quỹ, marketing, các hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế, định giá tài sản, quản trị danh mục đầu tư và các nghiệp vụ khác trong hoạt động ngân hàng cũng như các định chế tài chính khác
2	CĐR13	Vận dụng kiến thức để ra các quyết định tương ứng với các tình huống kinh doanh của ngân hàng. Có các kỹ năng thích hợp để đảm nhiệm các vị trí quản trị ngân hàng
3	CĐR14	Có khả năng tư duy một cách hệ thống; nhận biết và phân tích bối cảnh, tình hình; phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn công tác
4	CĐR15	Có khả năng nghiên cứu và khám phá; sáng tạo và phát triển trong nghề nghiệp.

### **1.2.3. Thái độ và hành vi**

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về thái độ và hành vi
1	CĐR16	Có đạo đức tốt, ý thức cao trong việc chấp hành các quy định pháp luật, quan tâm và hành động có trách nhiệm đối với những vấn đề thuộc lợi ích của xã hội Tham gia các hoạt động cộng đồng và thực hiện trách nhiệm xã hội
2	CĐR17	Thể hiện tinh thần học tập suốt đời, tích cực cập nhật, nâng cao kiến thức mọi mặt, đặc biệt là kiến thức nghề nghiệp
3	CĐR18	Trung thực, cầu thị, có ý thức tổ chức kỷ luật, hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp
4	CĐR19	Có đạo đức và ý thức trách nhiệm cao trong nghề nghiệp

### **1.3. Cơ hội việc làm**



Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhiệm các công việc nghiệp vụ hoặc các vị trí quản trị các cấp trong các tổ chức sau:

- Ngân hàng thương mại;
- Các ngân hàng thuộc loại hình khác;
- Các định chế tài chính khác như: Công ty bảo hiểm; Bảo hiểm xã hội; Công ty tài chính; Công ty cho thuê tài chính; Công ty chứng khoán; Quỹ đầu tư; Công ty đầu tư chứng khoán; Công ty quản lý quỹ; Công ty định mức tín nhiệm; Công ty tư vấn tài chính.

Ngoài ra sinh viên tốt nghiệp còn có thể công tác tại các viện nghiên cứu kinh tế, và có thể đảm nhiệm công tác giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng.